

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2019/HS-ST

Ngày: 25/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Tình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Ngọc và bà Đậu Thị Phú

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Quang – Thư ký Tòa án huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch tham gia phiên tòa:
Ông Đinh Xuân Thắng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2019/HS-ST ngày 11 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Đàm Văn Th, sinh năm 1979, tại xã Quảng Ch, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn Trung M, xã Quảng Ch, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông Đàm Minh H, bà Nguyễn Thị N (chết), chưa có vợ, con; tiền sự: không; tiền án: có 01 tiền án, ngày 28/12/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu 1, tỉnh Bình Dương, xử phạt 09 tháng tù, tại bản án hình sự sơ thẩm số 271/2017/HS-ST; Về nhân thân: năm 2001, bị Tòa án nhân dân huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; năm 2005, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục; năm 2009, Tòa án nhân dân thị xã Thủ Dầu 1 xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; năm 2011, Tòa án nhân dân thị xã Thủ Dầu 1 xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; năm 2015, Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc; ngày 06/6/2019 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình ra Quyết định khởi tố bị can và ngày 05/8/2019 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình ra Quyết định khởi

tổ bị can, đều về tội “”Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam trong vụ án khác, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đàm Văn Thế:* ông Hà Nhật L - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- *Bị hại:*

Chị Phạm Thị Nh, sinh năm 1978

Địa chỉ cư trú: thôn Hạ L, xã Quảng Ch, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

Chị Đặng Thị T, sinh năm 1971

Địa chỉ cư trú: thôn Trung M, xã Quảng Ch, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

Chị Phạm Thị Ng, sinh năm 1995

Địa chỉ cư trú: thôn Tùng G, xã Quảng Ch, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

Chị Từ Thị D, sinh năm 1995

Địa chỉ cư trú: thôn Tiền T, xã Quảng Ch, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

Chị Từ Thị Thúy H, sinh năm 1999

Địa chỉ cư trú: thôn Tùng G, xã Quảng Ch, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

Anh Từ Minh Q, sinh năm 2001

Địa chỉ cư trú: thôn Tùng G, xã Quảng Ch, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- *Người liên quan:*

Anh Phạm B, sinh năm 1977

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1978

Cùng địa chỉ cư trú: thôn Phúc K, xã Quảng T, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 11 giờ ngày 30/4/2019, Đàm Văn Th đến chơi nhà người họ hàng của mình là anh Đàm Văn S ở thôn Hạ L, xã Quảng Ch, Quảng

Trạch. Trên đường đi bộ từ nhà anh S về nhà mình thì Đàm Văn Th thấy ngôi nhà của chị Phạm Thị Nh, đang mở cửa chính, nhìn vào trong thấy không có ai ở nhà, lúc này Th nảy sinh lòng tham nên có ý định đột nhập vào nhà chị Nh để trộm cắp tài sản. Th đi vào nhà bằng lối cửa chính, khi vào đến phòng khách, Th phát hiện ở góc phía trong phòng khách có 01 chiếc ghế gỗ (loại ghế có 2 bậc), ở bậc trên có 01 chiếc điện thoại di động loại đen trắng nhãn hiệu Nokia, ở bậc dưới có 01 điện thoại di động loại màn hình cảm ứng nhãn hiệu Infinix, màu vàng đồng đang cắm dây sạc. Th lấy trộm 02 chiếc điện thoại trên rồi nhanh chóng tẩu thoát theo lối cửa chính phòng khách. Sau đó, Th đi bộ xuống vùng Roòn, mục đích là để tiêu thụ tài sản đã trộm cắp được lấy tiền tiêu xài. Khi đến ngã ba Quảng T, Th đi bộ vào nhà anh Phạm B, ở thôn Phúc K, xã Quảng T. Tại đây, Th đưa ra chiếc điện thoại cảm ứng Infinix rồi nói với anh B “anh cho em cầm lại chiếc điện thoại này, anh đưa em 300.000 đồng để em trả tiền taxi, tí em trả lại cho”. Nghe vậy, anh B nói với vợ là chị Nguyễn Thị H, lấy 300.000 đồng đưa cho Th. Th cầm tiền, sau đó để chiếc điện thoại trên bàn rồi bắt xe bus vào thành phố Đồng H. Còn chiếc điện thoại đen trắng nhãn hiệu Nokia thì Th để trong túi quần và bị rơi mất trên đường đi từ xã Quảng Ch xuống ngã ba Quảng T.

Vụ thứ hai: Khoảng 01 giờ ngày 01/5/2019, Đàm Văn Th đi bộ từ nhà xuống chân cầu Tùng L nhìn thấy ngôi nhà của chị Đặng Thị T, ở thôn Trung M, xã Quảng Ch, đang sáng điện và cửa nhà không đóng. Th đi vào nhà bằng lối cửa chính, sau đó tìm xung quanh thì phát hiện ở trên mặt tủ trang điểm trong phòng có 01 cái ví da màu đen, khi mở ví ra Th phát hiện trong ví có số tiền 1.030.000 đồng, trong đó có 02 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 03 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, Th lấy trộm toàn bộ số tiền rồi bỏ vào túi quần bên phải. Sau đó, Th đi sang phòng ngủ bên cạnh thì thấy chị Phạm Thị Ng và cháu Phạm Hoàng B, sinh năm 2001 (là con của chị T) đang ngủ, cuối giường ngủ có một tủ nhựa đựng áo quần, trên mặt tủ có một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Nova 2i loại màn hình cảm ứng màu vàng đồng, Th lấy trộm điện thoại bỏ vào túi quần và tiếp tục đi sang phòng ngủ kế tiếp thì thấy chị Đặng Thị T đang nằm ngủ trên giường, nhìn xuống phía cuối giường thấy có 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung Tab có ốp màu đen, Th lấy trộm chiếc máy tính bảng rồi nhanh chóng tẩu thoát. Sau khi lấy được số tài sản trên, Th đi bộ về nhà mình ở thôn Trung M, xã Quảng Ch và cất các tài sản vừa trộm được vào chum đựng lúa rồi lấy bao bố che lại.

Sau khi cất giấu tài sản đã trộm cắp được, Đàm Văn Th tiếp tục đi bộ từ nhà mình sang thôn Tùng Gi. Khi đi qua cầu Tùng L, Th nhìn thấy ngôi nhà của chị Từ Thị D, đang sáng điện, cửa chính không đóng. Th vậy, Th lén lút đi vào nhà bằng lối cửa chính bên phía phòng khách để tìm tài sản. Khi vào phòng khách thì thấy anh

Từ Minh Q, sinh năm 2001 (là em trai chị D) đang nằm ngủ giữa nền nhà, bên cạnh có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo V9 loại màn hình cảm ứng, có ốp màu đen đang cắm dây sạc pin để ở dưới nền nhà ngay sát chân tường. Th lấy trộm điện thoại bỏ vào túi quần rồi đi sang phòng ngủ thứ nhất của ngôi nhà hướng từ ngoài đi vào đang mở cửa, quan sát thấy chị Từ Thị Thúy H, sinh năm 1999 (là em gái chị D) đang nằm ngủ trên nệm ở giữa phòng ngủ, bên cạnh có chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo V7, loại màn hình cảm ứng, màu trắng hồng. Th lấy trộm chiếc điện thoại bỏ vào túi quần. Sau đó, Th tiếp tục đi vào phòng ngủ thứ hai của ngôi nhà hướng từ ngoài vào thấy chị Từ Thị Diên cùng hai con nhỏ đang ngủ trên giường, ở phía cuối giường có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S màu đỏ, màn hình cảm ứng, Th lấy trộm chiếc điện thoại và bỏ vào túi quần rồi nhanh chóng tẩu thoát. Sau khi lấy trộm những tài sản trên, Th đi bộ về nhà mình và lấy toàn bộ số tài sản đã trộm cắp trước đó cùng với số tài sản vừa lấy trộm được đi bộ xuống ngã ba Quảng T bắt xe khách bỏ trốn vào thành phố Hồ Chí Minh để tiêu thụ tài sản. Tại đây, Th bán toàn bộ số tài sản đã trộm cắp được cho một cửa hàng mua bán điện thoại di động ở gần bến xe Miền Đông (không rõ tên và địa chỉ cụ thể) với giá 4.000.000 đồng. Toàn bộ số tiền trên cùng với số tiền 1.030.000 đồng đã trộm cắp được trước đó, Th đã tiêu xài hết.

Tại các bản kết luận định giá tài sản số 23/KL-ĐG; 24/KL-ĐG; 25/KL-ĐG, ngày 12/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quảng Trạch xác định giá trị 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Infinix HOTS CEO màu vàng đồng, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, trị giá 2.400.000 đồng (Hai triệu bốn trăm ngàn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu nokia đen trắng, trị giá 100.000 đồng (Một trăm ngàn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S màu đỏ, loại màn hình cảm ứng, cũ đã qua sử dụng, trị giá 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm ngàn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo V9, màu đen, loại điện thoại màn hình cảm ứng, cũ đã qua sử dụng, trị giá 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm ngàn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo V7, màu hồng, loại điện thoại màn hình cảm ứng, cũ đã qua sử dụng, trị giá 2.800.000 đồng (Hai triệu tám trăm ngàn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Nova 2i, màu đồng, loại điện thoại màn hình cảm ứng, cũ đã qua sử dụng, trị giá 3.200.000 đồng (Ba triệu hai trăm ngàn đồng); 01 (một) máy tính bảng nhãn hiệu Samsung Tap E9.6, máy cũ đã qua sử dụng, trị giá 2.800.000 đồng (Hai triệu tám trăm ngàn đồng).

Tổng giá trị tài sản mà bị cáo Đàm Văn Th chiếm đoạt của các bị hại vào ngày 30/4/2019 và 01/5/2019 là 17.630.000 đồng (Mười bảy triệu sáu trăm ba mươi ngàn đồng).

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch đã thu giữ và trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Infinix màu vàng đồng, màn hình cảm ứng cho bị hại chị Phạm Thị Nh.

Các vật chứng gồm: tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam và các điện thoại di động sau khi trộm cắp bị cáo đã tiêu xài cá nhân và đem đi tiêu thụ ở một cửa hàng mua bán điện thoại di động không rõ tên, địa chỉ cụ thể ở đâu tại thành phố Hồ Chí Minh nên Cơ quan CSĐT không thu hồi được.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Đối với chị Phạm Thị Nh và anh Đặng Quốc Tr là bị hại trong vụ trộm cắp tài sản ngày 30/4/2019, đã nhận lại tài sản là 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Infinix màu vàng đồng, riêng chiếc điện thoại Nokia, Th đã làm mất, không thu hồi được, nhưng chị Nh và anh Tr không yêu cầu bị cáo Đàm Văn Th phải bồi thường gì thêm.

Đối với chị Đặng Thị T, chị Phạm Thị Ng, chị Từ Thị D, chị Từ Thị Thúy H và anh Từ Minh Q là bị hại trong vụ trộm cắp tài sản ngày 01/5/2019 yêu cầu bị cáo Đàm Văn Th phải đền bù tương ứng với giá trị tài sản bị trộm cắp theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản. Cho đến tại phiên tòa bị cáo chưa bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 56/CT-VKSQT ngày 08 tháng 11 năm 2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố bị cáo Đàm Văn Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã phát biểu lời luận tội, chứng minh, phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng, đồng thời có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi áp dụng và quyết định mức hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g; tiết 1 điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đàm Văn Th từ 24 - 30 tháng tù; Về dân sự: Đề nghị áp dụng các Điều 584, 585 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo phải bồi thường cho những người bị hại theo giá trị tài sản bà bị cáo đã chiếm đoạt.

Ý kiến của người bào chữa: nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát về tội danh cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo để quyết định cho bị cáo mức hình phạt thấp hơn so với mức hình phạt mà Kiểm sát viên đã đề nghị, để bị cáo có cơ hội sớm tái hòa nhập với cộng đồng và xã hội.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt.

Người bị hại nhất trí với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử, xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Điều tra Công an huyện Quảng Trạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Như vậy hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vào khoảng 11 giờ, ngày 30/4/2019 và khoảng 01 giờ ngày 01/5/2019, bị cáo đã lén lút đột nhập vào nhà của gia đình chị Phạm Thị Nh; gia đình chị Từ Thị D và gia đình chị Đặng Thị T để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt của các gia đình bị hại là điện thoại di động và tiền ngân hàng nhà nước Việt nam, với tổng trị giá 17.630.000 đồng. Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng, kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực và khả năng nhận thức về pháp luật nhưng lại không có ý thức tu dưỡng rèn luyện, không chịu khó lao động để tạo thu nhập hợp pháp mà muốn hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác. Nên để có tiền tiêu xài phục vụ cho nhu cầu cá nhân, bị cáo đã lén lút trộm cắp tài sản. Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị các cơ quan chức năng xử phạt hành chính và xét xử về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng vẫn không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân; bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, tại thời điểm phạm tội bị cáo đang có 01 tiền án, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g; tiết 1 điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm, áp dụng các quy định của Bộ luật

hình sự để quyết định một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

Xét ý luận cứ bào chữa của người bào chữa thấy rằng: bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong thời điểm đang có tiền án, phạm tội nhiều lần, bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo từ 24 – 30 tháng tù là hoàn toàn phù hợp, nên không có cơ sở để giảm mức hình phạt cho bị cáo.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 BLHS mà bị cáo được hưởng.

[4] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Đối với bị hại chị Phạm Thị Nh và anh Đặng Quốc Tr đã nhận lại tài sản bị mất nên không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với bị hại chị Đặng Thị T, chị Phạm Thị Ng, chị Từ Thị D, chị Từ Thị Thúy H và anh Từ Minh Q, do tài sản bị mất không thu hồi được, quá trình điều tra cho đến tại phiên tòa, bị cáo cũng chưa bồi thường. Vì vậy cần áp dụng các Điều 584; 585 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho các bị hại theo giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt.

[5] Về án phí: Bị cáo Đàm Văn Th phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm g, tiết 1 điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Các Điều 584; 585 Bộ luật dân sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo **Đàm Văn Th** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Phạt bị cáo **Đàm Văn Th** 24(hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hành phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Buộc bị cáo phải bồi thường cho các bị hại với tổng số tiền 15.130.000 đồng. Cụ thể: bồi thường cho chị Đặng Thị T 2.800.000 đồng; bồi thường cho chị Phạm Thị Ng 4.230.000 đồng; bồi thường cho chị Từ Thị D 1.800.000 đồng; bồi thường cho chị Từ Thị Thúy H 3.500.000 đồng và bồi thường cho anh Từ Minh Q 2.800.000 đồng.

“*Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của*

số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Đàm Văn Th phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 756.500 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

Án xử sơ thẩm, bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (đối với người có mặt), hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ (đối với người vắng mặt)/.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- CA huyện Quảng Trạch;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- THADS huyện Quảng Trạch;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Hữu Tình